

Số: **48** /2017/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **29** tháng 12 năm 2017

THÔNG TƯ

Quy định giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại từ mạng viễn thông cố định mặt đất nội hạt vào mạng thông tin di động mặt đất toàn quốc và giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại giữa hai mạng thông tin di động mặt đất toàn quốc

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Nghị định số 81/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông và Nghị định số 49/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 15 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông và Điều 30 của Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá và Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại từ mạng viễn thông cố định mặt đất nội hạt vào mạng thông tin di động mặt đất toàn quốc và giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại giữa hai mạng thông tin di động mặt đất toàn quốc.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định giá cước kết nối trả cho mạng thông tin di động mặt đất toàn quốc (sau đây gọi là mạng di động) đối với cuộc gọi thoại của mạng viễn thông cố định mặt đất nội hạt (sau đây gọi là mạng nội hạt) và cuộc gọi thoại của mạng di động kết cuối vào mạng di động.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Các doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ kết nối cuộc gọi thoại của mạng di động và của mạng nội hạt.
2. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ viễn thông tại Việt Nam.

Điều 3. Giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại từ mạng nội hạt vào mạng di động

Giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại từ mạng nội hạt vào mạng di động được áp dụng như sau:

1. Mạng nội hạt khởi phát cuộc gọi thoại trả mạng di động kết cuối cuộc gọi giá cước kết nối là 320 đồng/phút.
2. Giá cước kết nối tại Khoản 1 Điều này đã bao gồm phần giá cước kết nối trả cho doanh nghiệp khi phải kết nối gián tiếp qua mạng đường dài trong nước.

Điều 4. Giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại giữa hai mạng di động

1. Giá cước kết nối đối với cuộc gọi thoại giữa hai mạng di động được áp dụng như sau:

- a) Mạng di động khởi phát cuộc gọi trả mạng di động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội giá cước kết nối là 400 đồng/phút;
- b) Mạng di động khởi phát cuộc gọi trả mạng di động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giá cước kết nối là 440 đồng/phút;
- c) Mạng di động khởi phát cuộc gọi trả mạng di động của Tổng Công ty viễn thông MobiFone giá cước kết nối là 440 đồng/phút;
- d) Mạng di động khởi phát cuộc gọi trả mạng di động của Công ty Cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile giá cước kết nối là 440 đồng/phút;
- đ) Mạng di động khởi phát cuộc gọi trả mạng di động của Công ty Cổ phần Viễn thông di động Toàn Cầu giá cước kết nối là 440 đồng/phút.

2. Giá cước kết nối tại Khoản 1 Điều này đã bao gồm phần giá cước kết nối trả cho doanh nghiệp khi phải kết nối gián tiếp qua mạng đường dài trong nước.

Điều 5. Thuế giá trị gia tăng

Các mức giá cước kết nối quy định tại Thông tư này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 6. Công khai thông tin về giá cước kết nối

Các doanh nghiệp viễn thông nêu tại Điều 2 Thông tư này thực hiện công khai thông tin về giá, niêm yết giá theo quy định tại Luật Viễn thông, Luật Giá và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Điều 7. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2018, thay thế Thông tư số 29/2009/TT-BTTTT ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành cước kết nối cuộc gọi từ mạng viễn thông cố định mặt đất nội hạt đến mạng thông tin di động mặt đất và Thông tư số 33/2009/TT-BTTTT ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành cước kết nối cuộc gọi giữa hai mạng thông tin di động mặt đất.

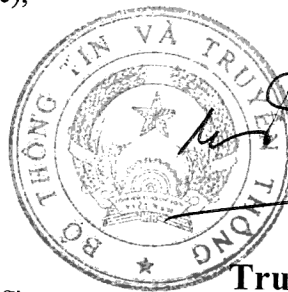
2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Viễn thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Tổng giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ TTTT;
- Lưu: VT, CVT.(205).

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn